

Số: 21/2019/BB-ĐHCĐBT

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 04 năm 2019

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LẠNG SƠN NĂM 2019
(Phiên họp bất thường lần thứ nhất năm 2019)**

Hôm nay, ngày 24 tháng 04 năm 2019 tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn số 209, đường Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019.

Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn có mã số doanh nghiệp số: 4900142205 do Sở kế hoạch và đầu tư Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 01/01/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 10/8/2016.

Thời gian, Địa điểm: Đại hội được tiến hành 1 ngày, vào hồi 8 giờ ngày 24/04/2019. Tại hội trường tầng 3 văn phòng Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn.

I. Diễn biến Đại hội:

1. Khai mạc, Tình hình cổ đông dự đại hội:

1.1. Khai mạc:

Bà: Vũ Thị Diệp – Trưởng phòng tổ chức hành chính, thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 tuyên bố lý do khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu.

1.2. Tình hình cổ đông dự đại hội, kiểm tra tư cách cổ đông:

Bà: Vũ Thị Diệp - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo kiểm tra danh sách cổ đông tham dự Đại hội:

- Thời điểm: Đến 8 giờ 07 phút: có 37 cổ đông đăng ký, Cổ phần sở hữu: 1.479.800 cổ phần, tương ứng với: 98,66 % vốn Điều lệ.
- Cổ đông có mặt dự đại hội là: 35 cổ đông. Cổ phần sở hữu: 1.310.305 Cổ phần tương ứng với: 87,35 % vốn Điều lệ.
- Cổ đông vắng mặt uỷ quyền là: 63 cổ đông, số cổ phần uỷ quyền: 169.495 cổ phần, tương ứng với: 11,30 % vốn Điều lệ.
- Cổ đông không uỷ quyền vắng mặt: 08 cổ đông, sở hữu: 7.700 cổ phần, tương ứng với 0,51 % vốn Điều lệ.
- Đến 8 giờ 30 phút cổ đông tiếp tục đăng ký dự Đại hội: 01 cổ đông, Cổ phần sở hữu: 12.500 cổ phần, tương ứng với: 0,83 % vốn Điều lệ.
- Tổng số cổ đông và người được uỷ quyền dự Đại hội là: 38 người. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 của Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn **đủ điều kiện** tiến hành tổ chức Đại hội.

Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp là 38 cổ đông với số cổ phần tương ứng được thể hiện **tại Phụ lục kèm theo Biên bản này.**

2. Chủ tọa Đại hội, đề cử Thư ký đại hội và Ban Kiểm phiếu.

Sau khi Ban tổ chức báo cáo tình hình cổ đông dự Đại hội và phân nghi thức khai mạc Đại hội. Ban tổ chức đã giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

2.1. Chủ tọa Đại hội:

Ông: Lý Xuân Thanh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chủ tọa Đại hội đã giới thiệu thành phần Tổ Thư ký và Ban Kiểm phiếu Đại hội để Đại hội biểu quyết bầu:

2.2. Tổ Thư ký Đại hội:

1. Ông: Ngô Huy - thành viên HĐQT – Tổ trưởng.

2. Bà: Nông Thị Thương Huyền – Tổ viên.

2.3. Ban Kiểm phiếu:

1. Ông: Nông Kim Tiến - Trưởng ban

2. Bà: Vũ Thị Diệp - thành viên

3. Ông: Đào Văn Mạnh - thành viên.

4. Bà: Lý Thị Thuận - thành viên.

5. Ông: Ma Huy Thắng - thành viên

Thành phần Ban Kiểm phiếu, Tổ Thư ký Đại hội đã được 34/37 cổ đông biểu quyết nhất trí, chiếm tỷ lệ 91,89 % cổ đông tại Đại hội biểu quyết thông qua.

3. Nội dung chính cần thảo luận và biểu quyết tại đại hội:

Căn cứ Tờ trình số: **65/2019/TTr-HĐQT** ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến các nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019:

- 3.1. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.
- 3.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017
- 3.3. Phương hướng SXKD năm 2018
- 3.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018.
- 3.5. Một số nợ phải thu tồn đọng cần giải quyết.
 - 3.5.1. Nợ phải thu của Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN.
 - 3.5.2. Nợ phải thu của Công ty cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn.
- 3.6. Triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn" tại khu đất số 208 Trần Đăng Ninh, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án thực hiện.
- 3.7. Xin ý kiến Đại hội cho phép lùi thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019.
- 3.8. Xem xét đưa vấn đề bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội.
- 3.9. Xem xét đưa vấn đề bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội (nếu có).

Đại hội đã tiến hành biểu quyết theo phương thức biểu quyết: Tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết bằng phiếu kín. Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 34 phiếu, tương đương 1.414.122 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,76% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 30 phiếu, tương đương 909.853 cổ phần, chiếm tỷ lệ 60,79% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

4. Số phiếu **không tán thành**: 04 phiếu, tương đương 504.269 cổ phần, chiếm tỷ lệ 33,79% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **60,79%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

4. Ban tổ chức thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội: Đại hội đã biểu quyết 34/37 người nhất trí thông qua.

5. Thông qua các Báo cáo, tờ trình tại đại hội.

- 5.1. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán do ông Nông Kim Tiên – Kế toán trưởng trình bày
- 5.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017 do ông Lý Xuân Thanh – Chủ tịch HĐQT trình bày
- 5.3. Phương hướng SXKD năm 2018 do ông Lý Xuân Thanh – Chủ tịch HĐQT trình bày
- 5.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018 do ông Lục Văn Đồng – Trưởng ban kiểm soát trình bày.
- 5.5. Một số nợ phải thu tồn đọng cần giải quyết do ông Đặng Trung Lập – Tổng giám đốc trình bày.
 - 5.1.Nợ phải thu của Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN
 - 5.2.Nợ phải thu của Công ty cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn.
- 5.6. Triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn" tại khu đất số 208 Trần Đăng Ninh, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án thực hiện do ông Đặng Trung Lập – Tổng giám đốc trình bày.
- 5.7. Xin ý kiến Đại hội cho phép lùi thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019 do ông Đặng Trung Lập trình bày.
- 5.8. Xem xét đưa vấn đề bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội do Chủ tọa trình bày.

Sau khi nghe các Báo cáo, các văn kiện và các vấn đề liên quan. Các cổ đông dự Đại hội đã tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và Chủ tọa giải đáp.

6. Các ý kiến phát biểu tại Đại hội.

6.1. Ông Lâm Phi Khanh:

- Việc tổ chức Đại hội cổ đông bất thường lần 1 năm 2019 theo quyết định của Tòa án.
- Báo cáo tài chính năm 2017; phương hướng kinh doanh năm 2018; báo cáo hoạt động của HĐQT chưa đồng ý.
- Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT ông Thành và bổ nhiệm ông Táo là thành viên HĐQT là chưa đúng quy định.
- Về xây dựng tổ hợp thương mại du lịch Lạng Sơn xây dựng tại thời điểm này là chưa phù hợp.

6.2. Ông Đặng Hoàng Tâm:

- Về công nợ Công ty Woodman nay là Công ty Thành An. Hiện nay đang rất khó khăn còn nợ nhiều đơn vị ngoài Công ty cổ phần thương mại Lạng Sơn, khoản nợ này ông Tâm hứa

sẽ tập chung nguồn lực để trả hết cho Công ty cổ phần thương mại Lạng Sơn trong vòng 3 năm.

- Về công nợ Công ty thép Sóc Sơn nợ trên 40 tỷ yêu cầu HĐQT, BKS làm rõ trách nhiệm bộ máy điều hành quản lý.

6.3. Ông Đinh Văn Thành:

- Về công nợ Công ty Woodman: ông Đặng Hoàng Tâm nay là Công ty Thành An cam kết thanh toán.

- Yêu cầu Đại hội: Sau Đại hội được sao chụp lại biên bản Đại hội cổ đông bất thường lần 1 năm 2019.

- Về quyết định bãi nhiệm thành viên HĐQT sau khi có quyết định của Toà án, HĐQT chưa có quyết định phục hồi.

- Hợp HĐQT Công ty xem xét trách nhiệm của các thành viên HĐQT, BKS về công nợ của Công ty Woodman, Công ty thép Sóc Sơn và một số việc còn tồn đọng.

- Đề nghị kiểm toán độc lập, việc kiểm toán Công ty cá nhân tôi chịu chi phí.

6.4. Ông Đào Văn Mạnh:

- Đề nghị HĐQT, BGD kiên quyết bằng mọi cách phải thu hồi công nợ của Công ty Woodman và Công ty thép Sóc Sơn để bảo vệ quyền, lợi ích cho các cổ đông.

- Giải quyết dứt điểm việc hợp tác kinh doanh tại 206 Trần Đăng Ninh.

6.5. Ông Lục Văn Đồng:

- Đề xuất những nội dung chưa thông qua sẽ chuyển sang Đại hội thường niên năm 2019.

- Hợp HĐQT, BKS chuyên đề về thu hồi công nợ. Trong các vụ án kiện dân sự phí toà án ai chịu.

* Các ý kiến tham luận trên đã được Tổng giám đốc, BKS, Chủ tọa Đại hội giải đáp trực tiếp tại Đại hội thảo luận đại đa số nguyện vọng của cổ đông.

- Công nợ Công ty Woodman Tổng giám đốc có ý kiến: Công ty Woodman là trách nhiệm cá nhân của ông Thành phải trả cho Công ty cổ phần thương mại Lạng Sơn vì chính ông Thành ký hợp đồng kinh tế và có giấy đề nghị phương án kinh doanh vay vốn với Công ty cổ phần thương mại Lạng Sơn.

+ Nợ phải thu của Công ty thép Sóc Sơn – Hà Nội : 37 tỷ, đến thời điểm hiện tại tăng lên 47 tỷ, hơn 10 tỷ phát sinh là do đến hết năm 2017 một số hoá đơn chưa xuất; lãi suất tiền vay Công ty thép Sóc Sơn có thanh toán nhưng chưa hết. Việc này đã được báo cáo HĐQT có mặt của ông Thành và ông Khanh đều đồng ý tạo điều kiện tiếp tục kinh doanh với Công ty thép Sóc Sơn để thu hồi dần nợ vì Công ty thép Sóc Sơn tại thời điểm hiện nay vẫn đang trúng thầu các dự án đường dây tải điện.

II. Các nội dung chính được biểu quyết thông qua tại đại hội:

1. Biểu quyết Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán do ông Nông Kim Tiến - Kế toán trưởng Công ty trình bày. Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 38 phiếu, tương đương 1.492.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 35 phiếu, tương đương 1.050.231 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,38% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 03 phiếu, tương đương 442.069 cổ phần, chiếm tỷ lệ 29,62% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **70,38 %** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

2. Biểu quyết Báo cáo hoạt động của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017

Căn cứ Báo cáo số: **56/CTCPTMLS-HĐQT** ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Báo cáo hoạt động của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 37 phiếu, tương đương 1.282.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,93% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 01 phiếu, tương đương 209.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,07% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 35 phiếu, tương đương 1.050.231 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,38% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 02 phiếu, tương đương 232.169 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,56% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **70,38 %** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

3. Biểu quyết Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018

Căn cứ Tờ trình số: **57/2019/TTr/HĐQT** ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018, với các chỉ tiêu cơ bản sau đây:

- Tổng doanh thu: 250 tỷ đồng
- Lợi nhuận: từ 1,5 - 2,2 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 8 tỷ đồng

- Thu nhập bình quân NLD: từ 4,0- 4,5 triệu đồng/ người/ tháng.

- Cổ tức trả cho cổ đông: từ 3- 6 %

Giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 37 phiếu, tương đương 1.430.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,83% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 01 phiếu, tương đương 62.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,17% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 34 phiếu, tương đương 988.031 cổ phần, chiếm tỷ lệ 66,21% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 03 phiếu, tương đương 442.069 cổ phần, chiếm tỷ lệ 29,62% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **66,21 %** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

4. Biểu quyết Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018

Căn cứ Báo cáo số: **55a/CTCPTM-BKS** ngày 05/04/2019 của Ban Kiểm soát Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 38 phiếu, tương đương 1.492.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,49% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 35 phiếu, tương đương 1.050.231 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,38% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 03 phiếu, tương đương 442.069 cổ phần, chiếm tỷ lệ 29,62% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **70,38 %** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

5. Biểu quyết xử lý các khoản nợ phải thu tồn đọng cần giải quyết:

Căn cứ Báo cáo số: **58/2019/BC/HĐQT** ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về xử lý Nợ phải thu tồn đọng của Công ty cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn và Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN:

5.1. Nợ phải thu của Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN. Hiện nay, nợ phải thu quá hạn của công ty WoodMan đến ngày 31/3/2017 là 17.961.347.455 đồng.

5.2. Nợ phải thu của Công ty cổ phần cơ khí và kết cấu thép Sóc Sơn. Hiện nay, nợ phải thu của Công ty thép Sóc Sơn đến 31/12/2017 là 37.751.965.701 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty áp dụng mọi biện pháp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ phải thu về cho công ty. Nếu Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN và Công ty Cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn không thanh toán nợ phải thu như đã cam kết thì sẽ củng cố hồ sơ đưa vụ việc ra cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 38 phiếu, tương đương 1.492.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 38 phiếu, tương đương 1.492.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

6. Biểu quyết Phương án triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn.

Căn cứ Tờ trình số: **59-TTr/HĐQT** ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Dự án "Tổ hợp dịch vụ thương mại Lạng Sơn" tại khu đất 208 Trần đăng Ninh, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Dự án đã có Quyết định phê duyệt số: 1918/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn; Giấy chứng nhận đầu tư của Sở kế hoạch & đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 28/11/2017.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 35 phiếu, tương đương 1.093.131 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,25% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 01 phiếu, tương đương 127.069 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 31 phiếu, tương đương 967.943 cổ phần, chiếm tỷ lệ 64,86% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 04 phiếu, tương đương 125.188 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,39% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **64,86%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

7. Biểu quyết thông qua lùì thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019.

Căn cứ Tờ trình số: **60/TTr-HĐQT** ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về lùì thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 35 phiếu, tương đương 1.409.492 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,45% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 02 phiếu, tương đương 82.808 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,55% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 31 phiếu, tương đương 967.423 cổ phần, chiếm tỷ lệ 64,83% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 03 phiếu, tương đương 442.069 cổ phần, chiếm tỷ lệ 29,62% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **64,83 %** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

8. Biểu quyết thông qua việc xem xét bãi nhiệm thành viên HĐQT.

Căn cứ Tờ trình số: **61/TTr-HĐQT** ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 việc xem xét bãi nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Đinh Văn Thành.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ. Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 35 phiếu, tương đương 1.409.492 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,45% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 01 phiếu, tương đương 14.708 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 26 phiếu, tương đương 950.135 cổ phần, chiếm tỷ lệ 63,67% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 09 phiếu, tương đương 459.357 cổ phần, chiếm tỷ lệ 30,78% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 02 phiếu, tương đương 68.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,56% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **63,67 %** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội. Việc xem xét bãi nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Đinh Văn Thành theo nội dung của Tờ trình số **61/TTr-HĐQT** ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị, đã được Đại hội biểu quyết **thông qua**. Và, có hiệu lực ngay để Đại hội bầu bổ sung thành viên HĐQT. ĐHCĐ uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT ra quyết định miễn nhiệm.

III. Biểu quyết thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2015 -2020:

Đại hội đồng cổ đông đã đồng ý biểu quyết thông qua với tỷ lệ đạt **63,67 %** cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội. Như vậy, Đại hội đã chấp thuận bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đinh Văn Thành. Do đó, để phù hợp với số lượng thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Hội đồng quản trị chuẩn bị nhân sự để trình Đại hội bầu bổ sung (*có Tờ trình số 74/TTr-HĐQT ngày 24/04/2019 đính kèm*):

1. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT;

Sau khi chủ tọa thông qua quy chế bầu cử và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT. Căn cứ Điều 42 Điều lệ công ty quy định về Cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT.

Bầu cử:

1- Ứng cử: không

2- Đề cử: Đại hội đề cử **01 cổ đông** đủ điều kiện để bầu 01 cổ đông làm thành viên HĐQT.

3- Danh sách đề cử: **Cổ đông có tên dưới đây được Hội đồng quản trị giới thiệu:**

Ông Bé Văn Táo

Sinh ngày: 30 tháng 10 năm 1962.

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT: số 170/13 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện tại: số 170/13 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

CMND: 081037786 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 19/11/2001

Số cổ phần sở hữu: **76.850 cổ phần; tương ứng 5,12% vốn điều lệ trong thời gian liên tục nhiều hơn 06 tháng.**

Đại hội thống nhất lựa chọn phương án đề cử 01 cổ đông để bầu 01 người bổ sung thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2015 – 2020.

2. Đại hội đã tiến hành bầu cử theo đúng trình tự và Quy định, danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT gồm có: 01 cổ đông:

Ông Bé Văn Táo

Sinh ngày: 30 tháng 10 năm 1962.

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT: số 170/13 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện tại: số 170/13 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

CMND: 081037786 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 19/11/2001

Số cổ phần sở hữu: 76.850 cổ phần; tương ứng 5,12% vốn điều lệ.

3. Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu: 05 người có tên trong danh sách sau và đã được Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua.

1. Ông: Nông Kim Tiến - Trưởng ban
2. Bà: Vũ Thị Diệp - thành viên
3. Ông: Đào Văn Mạnh - thành viên.
4. Bà: Lý Thị Thuận - thành viên.
5. Ông: Ma Huy Thắng - thành viên

4. Kết quả kiểm phiếu Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 29 phiếu, tương đương 865.785 cổ phần, chiếm tỷ lệ 58,02% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 24 phiếu, tương đương 850.885 cổ phần, chiếm tỷ lệ 57,02% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 01 phiếu, tương đương 14.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 09 phiếu, tương đương 626.515 cổ phần, chiếm tỷ lệ 41,98% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: **57,02 %** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đủ điều kiện** thông qua.

5. Kết quả bầu cử bổ sung: Cổ đông có tên sau đây đã trúng cử là thành viên HĐQT Công ty CPTM Lạng sơn, nhiệm kỳ: 2015- 2020(Có biên bản kèm theo).

Kết quả kiểm phiếu Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 1.492.300 cổ phần tương ứng với: 38 số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, chiếm 99,49% vốn Điều lệ.

Trong đó:

1. Số phiếu **hợp lệ**: 33 phiếu, tương đương 986.731 cổ phần, chiếm tỷ lệ 66,12% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
2. Số phiếu **không hợp lệ**: 0(không) phiếu, tương đương 0(không) cổ phần, chiếm tỷ lệ 0(không) % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
3. Số phiếu **tán thành**: 27 phiếu, tương đương 965.543 cổ phần, chiếm tỷ lệ 64,70 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
4. Số phiếu **không tán thành**: 05 phiếu, tương đương 505.596 cổ phần, chiếm tỷ lệ 33,88% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.
5. Số phiếu **không có ý kiến**: 06 phiếu, tương đương 21.188 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,42% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: 64,70 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tại Đại hội, nội dung trên **đã đủ điều kiện** thông qua. Với kết quả kiểm phiếu như trên, Cổ đông: Bế Văn Táo đã được Đại hội tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT. Đại hội giao cho Chủ tịch HĐQT thay mặt Đại hội ra quyết định bổ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 đối với cổ đông Bế Văn Táo.

IV. Các vấn đề/quyết định đã được Đại hội biểu quyết thông qua:

Căn cứ việc thảo luận từng Nội dung được nêu ra tại cuộc họp và Phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua các vấn đề sau đây:

1. Về vấn đề các nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt **60,79%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua các nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 như đã nêu tại Biên bản này *(có Tờ trình 65/2019/TTr-HĐQT ngày 08/04/2019 đính kèm)*.

2. Về vấn đề Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán trình đại hội

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt **70,38%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

3. Về vấn đề Báo cáo của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017 trình đại hội

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt **70,38%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017 *(có Báo cáo số 56/CTCPTMLS-HĐQT ngày 08/04/2019 đính kèm)*.

4. Về vấn đề Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt **66,21%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018 *(có Tờ trình số 57/2019/TTr/HĐQT ngày 08/04/2019 đính kèm)*.

5. Về vấn đề Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018 trình đại hội

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt **70,38%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017,

phương hướng hoạt động năm 2018(có Báo cáo số 55a/CTCPTM-BKS ngày 05/04/2019 đính kèm).

6. Về vấn đề báo cáo xử lý nợ phải thu Công ty Cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn và Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo xử lý nợ phải thu đối với Công ty Cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn và Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN(có Báo cáo số 58/2019/BC/HĐQT ngày 08/04/2019 đính kèm).

7. Về vấn đề Phương án triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn":

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 64,86% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Phương án Triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn"(có Tờ trình số 59-TTr/HĐQT ngày 08/04/2019 đính kèm).

8. Về vấn đề Xin ý kiến Đại hội cho phép lùi thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về tháng 6 năm 2019.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 64,83% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua cho phép lùi thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019 trình(có Tờ trình số 60/TTr-HĐQT ngày 08/04/2019 đính kèm).

9. Về vấn đề Xem xét đưa vấn đề bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đinh Văn Thành tại Đại hội.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 63,67% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua bãi nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đinh Văn Thành (có Tờ trình số 61/TTr-HĐQT ngày 08/04/2019 đính kèm).

10. Về vấn đề bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trình đại hội

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 64,70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với cổ đông có tên dưới đây.

Bế Văn Táo

Sinh ngày: 30 tháng 10 năm 1962.

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT: số 170/13 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện tại: số 170/13 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

CMND: 081037786 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 19/11/2001

Số cổ phần sở hữu: 76.850 cổ phần; tương ứng 5,12% vốn điều lệ trong thời gian liên tục nhiều hơn 06 tháng.

V. Ý kiến của cổ đông sau khi được nghe Biên bản đại hội:

Sau khi nghe Thư ký đọc Biên bản đại hội, các cổ đông bổ sung ý kiến:

1. Ông Lâm Phi Khanh:

- Việc tổ chức ĐH cổ đông bất thường lần 1 năm 2019 theo quyết định số 03/2018 ngày 31/10/2018 và quyết định số 01/2019 ngày 29/01/2019 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn và Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định huỷ bỏ một phần nghị quyết số 17/2018 ngày 27/4/2018 về việc huỷ các điều 1, điều 2, điều 4 và điều 6.

- Báo cáo tài chính năm 2017, phương hướng kinh doanh năm 2018, báo cáo HĐQT, Báo cáo BKS không đồng ý.

- Công nợ 02 Công ty Woodman, Công ty thép Sóc Sơn đề nghị thực hiện theo đúng các Nghị quyết của HĐQT và nghị quyết của ĐHCĐ năm 2017 và 2018.

- Xây dựng tổ hợp 208 Trần Đăng Ninh không đồng ý do Công ty chưa có vốn, công nợ chưa thu được, bất đồng quan điểm trong lãnh đạo.

- Việc lùi đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019 không đồng ý.

- Việc bãi miễn thành viên HĐQT do nhận được thông báo của Chi cục thi hành án yêu cầu thực hiện quyết định số 03, 01 của Toà án tỉnh Lạng Sơn: Không đồng ý do chưa thực hiện đúng quy trình.

- Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT không đồng ý do việc bãi miễn thành viên HĐQT chưa thực hiện đúng quy trình.

2. Ông Đinh Văn Thành:

- Không đồng ý thông qua 3 bản báo cáo: Báo cáo tài chính, Báo cáo HĐQT, báo cáo BKS do báo cáo kiểm toán không minh bạch.

- Yêu cầu HĐQT họp gấp cùng BKS xem xét làm rõ trách nhiệm theo nghị quyết HĐQT, nghị quyết ĐHCĐ năm 2018.

- Yêu cầu đóng băng cổ phiếu của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo Công ty để xác định trách nhiệm cá nhân về công nợ của Công ty Woodman và Công ty thép Sóc Sơn.

- Chưa nhận được văn bản, quyết định nào về việc bãi miễn ông Táo không còn là thành viên HĐQT.

- Chưa có quyết định khôi phục thành viên HĐQT của tôi và quyền lợi liên quan.

3. Ông Đặng Trung Lập:

- Thông báo 151 của Chi cục thi hành án yêu cầu thực hiện quyết định số 01, 03 của Toà án tỉnh Lạng Sơn thì việc trình đại hội cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 đang thực hiện và giải quyết.

- Nhóm cổ đông khởi kiện huỷ bỏ một số điều 1, 2, 4, 6 của Nghị quyết số 17 ĐHCĐTN năm 2018 toà chỉ bác bỏ những vấn đề mà nhóm cổ đông khởi kiện, còn những điều khác có liên quan đến những điều đã bác bỏ thì không thực hiện được đương nhiên việc bầu bổ sung thành viên HĐQT sẽ bị bác bỏ.

- Việc miễn nhiệm, phục hồi thành viên HĐQT đối với ông Thành việc này Chủ tịch HĐQT đã có thông báo mời họp HĐQT đến ông Thành và ông Thành đã đến dự họp HĐQT ngày 08/04/2019. Ông Thành đã có ý kiến tham gia vào những nội dung cuộc họp và đã ký biên bản họp HĐQT.

Căn cứ Biên bản cuộc họp này, Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn, đồng ý ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết và giao cho Tổng Giám đốc ban hành các Quyết định tương ứng với các nội dung trên.

Biên bản này được lập thành 06 bản(mỗi bản có 14 trang) có giá trị pháp lý như nhau, được đọc công khai cho toàn thể cổ đông tham dự Đại hội cùng nghe. Đại hội nhất trí biểu quyết đạt tỷ lệ 100%, thông qua toàn bộ nội dung của Biên bản Đại hội. Và, Đại hội nhất trí ủy quyền lại cho Chủ tọa và Thư ký cuộc họp cùng ký tên.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn, được lập và thông qua vào hồi: **18 giờ 30** ngày **24** tháng **04** năm 2019./.

THƯ KÝ


Ngã Huy

CHỦ TỌA CUỘC HỌP

CHỦ TỊCH HĐQT



LÝ XUÂN THANH

PHỤ LỤC BIÊN BẢN ĐẠI HỘI
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN THỨ NHẤT NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LANG SƠN

Lập tại ngày 24 tháng 4 năm 2019

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LANG SƠN

2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4900142205 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 01/01/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 10/8/2016.

3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 209, đường Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Điện thoại: 02053 870154; Fax: 02053 870970

4. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 (Mười năm tỷ) đồng

- Tổng số cổ phần: 1.500.000 cổ phần

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng / cổ phần

5. Tổng số cổ phần đã bán và giá trị cổ phần đã góp:

- Số cổ phần đã bán: 1.500.000 cổ phần phổ thông

Giá trị vốn cổ phần đã góp: 15.000.000.000 đồng

6. Người triệu tập cổ đông tham dự Đại hội: Lý Xuân Thanh, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

TT	Mã số cổ đông	Tên cổ đông	Tên người đại diện uỷ quyền	Ngày tháng năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi đăng ký HKTT đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, nơi cấp CMND hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân			Vốn góp					Ngày đăng ký cổ đông	
									Số	Nơi cấp	Ngày cấp	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Loại cổ phần				
														Số lượng (cổ phần)	Giá trị (triệu đồng)	Phổ thông		Ưu đãi
1	072	Lý Xuân Thanh		05/09/1961	Nam	VN	Nùng	442 Đ.Bà Triệu P.Đông Kinh TP LS	080964777	CA LSơn	25/04/2003	4.330.000	28,87	4.330.000	4.330		1/7/2016	
2	001	Đặng Trung Lập		06/06/1956	Nam	VN	Tày	80 Đ.Nguyễn Phi Khanh, K4 P.Tam thanh TPLS	080956956	CA LSơn	18/04/2017	100.800	6,72	100.800	1.008		30/9/2015	
3	002	Nhữ Đức Phong		27/09/1958	Nam	VN	Tày	8 Phai vệ Phường Đông kinh TPLS	080958706	CA LSơn	07/10/2010	6.588	0,44	6.588	66		22/12/2016	
4	009	Nông Kim Tiến		21/11/1963	Nam	VN	Tày	24 phố Tuệ tỉnh P.Chỉ làng TPLS	080977796	CA LSơn	11/04/2018	3.000	0,20	3.000	30		5/12/2012	
5	011	Lâm Phi Khanh		23/06/1958	Nam	VN	Nùng	7/4 Nguyễn Thái Học P.Chỉ làng TPLS	080797893	CA LSơn	22/06/2015	105.100	7,01	105.100	1.051		1/1/2018	
6	012	Hoàng Hải Anh		26/10/1969	Nam	VN	Tày	12 ngõ 4 đ. Phố Muối, K9 P.Tam thanh TPLS	080935351	CA LSơn	19/09/2012	1.000	0,07	1.000	10		1/1/2018	
7	022	Vũ Thị Diệp		23/01/1965	Nữ	VN	Kinh	149ngõ 127 đ.Nhị thanh, K9 P.Tam thanh TPLS	080692751	CA LSơn	03/05/2006	1.000	0,07	1.000	10		1/1/2010	
8	025	Ma Thị Xuyến		23/05/1963	Nữ	VN	Tày	218 Phai vệ P.Đông kinh TPLS	080958723	CA LSơn	09/02/2009	4.700	0,31	4.700	47		31/8/2015	
	015	Uông Đình Thọ		13/07/1956	Nam	VN	Kinh	321 Đới cấn, Liễu giai, Ba đình Hà nội	00105600029	CA Hà nội	12/08/2013	2.788	0,19	2.788	28		14/8/2014	

TT	Mã số đăng ký	Tên cổ đông	Tên người đại diện uỷ quyền	Ngày tháng năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi đăng ký HKTT đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, nơi cấp CMND hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân			Vốn góp				Ngày đăng ký cổ đông		
									Số	Nơi cấp	Ngày cấp	Tổng số cổ phần		Tỷ lệ (%)	Loại cổ phần			
												Số lượng (cổ phần)	Giá trị (triệu đồng)		Số lượng (cổ phần)		Giá trị (tr.đồng)	Ưu đãi SL
	031		Bùi Bằng Thắng	07/02/1961	Nam	VN	Kinh	2/1 Lương Văn Chi P.HVThụ TPLS	080571181	CA LSm	23/10/2006	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
9	028	Ma Huy Thắng		28/6/1974	Nam	VN	Tây	Số 5 Đ.Chu Văn An P.Vinh Trại TPLS	080960296	CA LSm	21/06/2016	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
	010		Nguyễn Đức Ngọc	08/27/1956	Nam	VN	Kinh	Khối 4 P.Tam thanh TPLS	080960312	CA LSm	09/10/2017	4.200	42	0,28	4.200	42	1/9/2015	
10	030	Nguyễn thị thu Huyền		04/06/1976	Nữ	VN	Kinh	55 Phùng Chí Kiên, P.HVT, TPLS	080924386	CA LSm	06/05/2016	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
11	041	Lục Văn Đồng		23/8/1960	Nam	VN	Tây	28/3 đường Lê Đại Hành P Đông kinh TPLS	080955394	CA LSm	01/03/2017	51.700	517	3,45	51.700	517	30/8/2017	
	044		Nông Thị Cóm	16/05/1963	Nữ	VN	Nùng	Khối 15 P.Hoàng Văn Thụ TPLS	080793920	CA LSm	12/09/2016	400	4	0,03	400	4	1/1/2010	
	048		Vì Thị Hào	15/12/1962	Nữ	VN	Tây	Ngõ 1 Đ.Mai pha TP Lạng sơn	080727588	CA LSm	24/04/2003	400	4	0,03	400	4	1/1/2010	
	049		Nguyễn Thị Hoa	02/05/1961	Nữ	VN	tây	23 Nguyễn Tri Phương P.Vinh Trại TPLS	080689756	CA LSm	24/04/2003	500	5	0,03	500	5	1/1/2010	
	051		Nguyễn Thị Xuân	12/10/1949	Nữ	VN	Kinh	112 Phố Mươi P.Tam thanh TPLS	080691294	CA LSm	16/07/2007	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
	052		Nguyễn Thị Lan	02/05/1965	Nữ	VN	Kinh	102 Đ. Lê Quý Đôn Khối 7 P.Tam thanh TPLS	081003456	CA LSm	05/10/2017	1.000	10	0,07	1.000	10	11/5/2012	
	055		Mai Thị Lan	27/08/1952	Nữ	VN	Kinh	218 Đ.Bắc Sơn P.Hoàng Văn Thụ TPLS	080691326	CA LSm	16/06/2003	3.200	32	0,21	3.200	32	1/1/2010	
	056		Hoàng Thị Mạo	10/04/1951	Nữ	VN	Tây	Phố Lộc 3 P.Hoàng Văn Thụ TPLS	080691288	CA LSm	05/08/2010	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
	059		Đỗ Thị Thanh Huyền	07/10/1982	Nữ	VN	Kinh	218 Đ.Bắc sơn P.Hoàng Văn Thụ TPLS	080982790	CA LSm	22/03/2001	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
	265		Vũ Quang Trung	03/08/1977	Nam	VN	Kinh	Phường HVT TP Lạng sơn	081022955	CA LSm	19/04/2001	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
	267		Trần Ngọc Sơn	04/11/1969	Nữ	VN	Kinh	Số 1 Kỳ Lừa, P. Hoàng Văn Thụ, TPLS	081064707	CA LSm	27/02/2003	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2012	
12	060	Lý Thị Thuận		17/01/1969	Nữ	VN	Tây	296 Đ.Bắc Sơn P. HVThụ TPLS	080890503	CA LSm	28/07/2017	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2012	
	193		Nông Thuý Hoa	09/05/1977	Nữ	VN	Nùng	137 khu Dãy thép TT Đồng Đăng H.Cao lộc LS	081009244	CA LSm	04/08/2014	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
	196		Đặng Thị Ngân	06/03/1976	Nữ	VN	Tây	Khu Lò rèn TT Đồng đăng H.Cao lộc LS	082009703	CA LSm	17/09/2003	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
13	069	Hoàng Minh Thiện		10/06/1982	Nữ	VN	Tây	Thôn Phai trấn xã Hoàng đồng TP Lạng sơn	081057194	CA LSm	11/11/2011	2.000	20	0,13	2.000	20	28/8/2017	
14	073	Ngô Huy		11/02/1972	Nam	VN	Kinh	30 Phố Hoà Bình K1, P.Tam Thanh TPLS	081056521	CA LSm	07/04/2008	77.250	773	5,15	77.250	773	30/8/2017	
	062		nguyễn T thanh vân	22/03/1964	Nữ	VN	Kinh	211 Đ.Bà triệu P.HVThụ TPLS	080742056	CA LSm	03/11/2005	2.000	20	0,13	2.000	20	28/8/2016	
	065		Nguyễn Hồng Quý	25/07/1961	Nữ	VN	Kinh	43 Phan Huy Chú P.Chi Lăng TP LS	080780720	CA LSm	06/07/2009	3.700	37	0,25	3.700	37	1/1/2010	
	066		Nguyễn Thu Hằng	24/06/1969	Nữ	VN	Tây	18 Kỳ Lừa P.HVThụ TPLS	081062386	CA LSm	17/08/2009	2.000	20	0,13	2.000	20	24/5/2012	
	070		Nguyễn Thị Hào	20/06/1970	Nữ	VN	Kinh	16 Đường Bến Bắc P.Tam Thanh TP LS	081003363	CA LSm	07/08/2002	2.000	20	0,13	2.000	20	1/1/2010	

TT	Mã số công đồng	Tên người đại diện uỷ quyền	Ngày tháng năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi đăng ký HKTT đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, nơi cấp CMND hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân			Vốn góp				Ngày đăng ký cổ đông		
								Số	Nơi cấp	Ngày cấp	Tổng số cổ phần		Tỷ lệ (%)	Loại cổ phần			
											Số lượng (cổ phần)	Giá trị (triệu đồng)		Phổ thông		Ưu đãi	
																Số lượng (cổ phần)	Giá trị (tr.đồng)
	080	Triệu Kim Loan	02/07/1960	Nữ	VN	Nùng	Tổ 3 khối 3 TT Cao Lộc H.Cao Lộc LS	080909804	CA LSm	24/11/2010	200	2	0,01	200	2		1/1/2010
	082	Hoàng Thị út	15/12/1971	Nữ	VN	Tày	6 Đường Mỹ sơn P.Vĩnh trại TPLS	080973984	CA LSm	25/06/2015	500	5	0,03	500	5		1/1/2010
	083	Nông Thị Cảnh	01/09/1959	Nữ	VN	Tày	Số 1 tổ 3 khối 3, TT Cao Lộc H.Cao Lộc LS	080775431	CA LSm	29/10/2014	300	3	0,02	300	3		1/1/2010
	084	Nguyễn Thị Thuận	04/06/1959	Nữ	VN	Kinh	28 Phố Tô Hiến Thành P.HVThư TPLS	080742270	CA LSm	04/04/2018	200	2	0,01	200	2		1/1/2010
	086	Nguyễn Thị Vinh	12/08/1954	Nữ	VN	Tày	65 khối 5 Chu văn An P.Đông kinh TPLS	080962008	CA LSm	07/05/2007	200	2	0,01	200	2		1/1/2010
	093	Nguyễn Thu Thủy	27/08/1964	Nữ	VN	Kinh	314 Đ. Trần Đăng Ninh P.HVThư TPLS	080773399	CA LSm	29/06/2007	3.000	30	0,20	3.000	30		1/1/2010
	096	Dương Thị Kim Dán	18/08/1961	Nữ	VN	Kinh	219 Trần Đăng Ninh P.T. Thanh TP LS	080993829	CA LSm	28/07/2008	4.400	44	0,29	4.400	44		28/8/2017
	101	Hương Thành Đó	19/10/1982	Nam	VN	nùng	476 Đ. Bà triệu P.Đông kinh TPLS	081057058	CA LSm	30/12/2013	2.200	22	0,15	2.200	22		1/1/2018
15	116	Nguyễn Văn Anh	03/01/1977	Nữ	VN	Kinh	211 Đ. Bà triệu P.HVThư TPLS	080812454	CA LSm	21/05/2003	1.500	15	0,10	1.500	15		1/1/2010
	074	Hương Thanh Tâm	21/03/1980	Nữ	VN	Nùng	476 Đ. Bà triệu P.Đông kinh TPLS	080924894	CA LSm	11/11/2011	3.200	32	0,21	3.200	32		20/3/2012
16	077	Đào Văn Mạnh	16/11/1970	Nam	VN	Kinh	141 đường Lê Lợi P.Vĩnh Trại TP LS	080955144	CA LSm	12/09/2006	83.550	836	5,57	83.550	836		16/8/2018
	227	Hoàng Thị Vạn	06/10/1960	Nữ	VN	Nùng	Khu Hòa bình 2TT Đông mỏ H.Chỉ lạng LS	080831035	CA LSm	04/07/2008	1.000	10	0,07	1.000	10		11/5/2013
	233	Vì Phương Hiệu	01/12/1965	Nam	VN	Tày	Khu Thống nhất 2 TT Đông mỏ H.Chỉ lạng LS	080929607	CA LSm	23/03/2012	500	5	0,03	500	5		31/10/2014
	236	Vì Thị Thu Trang	09/09/1982	Nữ	VN	Tày	Khu Minh hòa TT Chi lạng H.Chỉ lạng LS	080968286	CA LSm	23/03/2000	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
	242	Phạm Minh Hùng	18/2/1970	Nam	VN	Kinh	Thôn Pha lác, TT Chi lạng H.Chỉ lạng LS	081016470	CA LSm	07/01/2003	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
17	088	Bế Văn Táo	30/10/1962	Nam	VN	Tày	170/13 Trần Hưng Đạo P.Chi Lạng TPLS	081037786	CA LSm	05/12/2016	76.850	769	5,12	76.850	769		16/8/2018
	150	Nông Thị Giang	11/10/1964	Nữ	VN	Tày	Thôn Tông chu 1 xã Hoàng văn thụ Bình gia LS	080652925	CA LSm	23/03/2007	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
	167	Trần Thị Phương	28/09/1957	Nữ	VN	Kinh	89 Lê hồng Phong TT Bắc sơn H.Bsơn LS	080780008	CA LSm	20/02/2008	1.007	10	0,07	1.007	10		27/11/2013
	174	Vũ Văn Triều	10/01/1969	Nam	VN	Kinh	Khu Lê Hồng Phong, TT Bắc sơn H. Bắc sơn LS	080964418	CA LSm	15/08/2012	2.500	25	0,17	2.500	25		1/1/2010
	179	Dương Thị Vương	27/05/1961	Nữ	VN	Tày	95 Lê hồng Phong TT Bắc sơn H.Bsơn LS	080577886	CA LSm	24/05/2008	3.100	31	0,21	3.100	31		5/12/2013
	180	Hoàng Thị Nghiệp	12/07/1954	Nữ	VN	Tày	TT Bắc sơn H. Bắc sơn Lạng sơn	082199953	CA LSm	07/04/2009	2.000	20	0,13	2.000	20		1/6/2014
	181	Dương Thị Biển	23/11/1983	Nữ	VN	Tày	Xã Hữu Vĩnh H. Bắc sơn Lạng sơn	081018545	CA LSm	27/11/2012	1.500	15	0,10	1.500	15		1/1/2010
	182	Phạm Thị Khuyển	29/01/1972	Nữ	VN	Tày	Khu Lương Văn Trĩ TT Bắc sơn H Bắc sơn LS	082239519	CA LSm	15/10/2010	1.000	10	0,07	1.000	10		14/8/2015
18	090	Lý Xuân Thiệu	21/10/1962	Nam	VN	Nùng	9/13 Đ. Bắc sơn P.HVThư TPLS	080654536	CA LSm	04/01/2010	1.400	14	0,09	1.400	14		1/1/2010

TT	Mã số cổ đông	Tên cổ đông	Tên người đại diện uỷ quyền	Ngày tháng năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi đăng ký HKTT đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, nơi cấp CMND hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân			Vốn góp			Ngày đăng ký cổ đông			
									Số	Nơi cấp	Ngày cấp	Tổng số cổ phần		Tỷ lệ		Loại cổ phần		
												Số lượng (cổ phần)	Giá trị (triệu đồng)			Số lượng (cổ phần)	Giá trị (tr.đồng)	Ưu đãi
19	095	Trịnh Tuyết Minh		10/07/1964	Nữ	VN	Kinh	213 Trần Đăng Ninh P. Tam thanh TPLS	080740639	CA LSm	06/02/2018	2.000	20	0,13	2.000	20		1/1/2010
20	111	Vy Thị Vân		18/09/1983	Nữ	VN	Nùng	Thôn Quảng tiến I, xã Quảng lạc TPLS	080953445	CA LSm	11/11/2011	63.490	635	4,23	63.490	635		30/1/2018
21	120	Hứa Thị Xanh		13/08/1987	Nữ	VN	Nùng	13/8 Đ.Bắc sơn P.HVThủ TPLS	082047456	CA LSm	06/10/2005	1.500	15	0,10	1.500	15		1/1/2010
22	137	Hoàng Thị Viên		03/03/1966	Nữ	VN	Tây	Khu 3 TT Thất Khê Trảng Định LS	081006682	CA LSm	14/07/2000	2.000	20	0,13	2.000	20		1/1/2010
23	277	Nguyễn Văn Thắng		19/08/1984	Nam	VN	Tây	Xã Kháng chiến H.Trảng định T.Lạng sơn	082021136	CA LSm	13/06/2013	400	4	0,03	400	4		26/4/2013
139			Chu Thị Sâm	28/12/1965	Nữ	VN	Nùng	Khu 3 TT Thất Khê Trảng Định LS	081006671	CA LSm	14/07/2000	2.000	20	0,13	2.000	20		1/1/2010
278			Nông Văn Hội	22/7/1984	Nam	VN	Tây	Khu 3 TT Thất Khê Trảng Định LS	081026248	CA LSm	29/10/2003	1.000	10	0,07	1.000	10		7/2/2012
24	142	Hoàng Hữu An		26/9/1964	Nam	VN	Nùng	Phố Đức hình 2 TT Văn Quan H.VQuan Lson	080970872	CA LSm	08/08/2006	6.008	60	0,40	6.008	60		20/11/2018
143			Triệu Văn Nghe	20/11/1963	Nam	VN	Nùng	Xã Yên Phúc, H. Văn Quan Lạng sơn	080626653	CA LSm	09/04/2009	2.300	23	0,15	2.300	23		1/1/2010
145			Đào Hồng Chí	03/01/1962	Nữ	VN	Kinh	Phố Đức hình 2 TT Vquan H.Vquan LS	080963540	CA LSm	19/09/2009	2.400	24	0,16	2.400	24		1/1/2010
146			Triệu Thị Thái	02/02/1974	Nữ	VN	nùng	Thôn Tùng tây, xã Trảng Phái, H. Văn Quan LS	080952372	CA LSm	31/03/2017	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
147			Hoàng Thị Khuyên	23/04/1973	Nữ	VN	nùng	Phố Đức Tâm 1 TT Vquan H.Vquan LS	082083528	CA LSm	01/06/2006	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
148			Hoàng Thị út	28/08/1978	Nữ	VN	nùng	Xã Đại An, H. Văn Quan LS	081007623	CA LSm	10/01/2006	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
149			Hoàng Thị Bích	12/05/1954	Nữ	VN	Nùng	TT Văn quan H.Van quan Lạng sơn	080614180	CA LSm	10/08/2012	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
25	168	Lều Thị Lạng		19/05/1966	Nữ	VN	Nùng	83 khu Trảng Đăng Ninh, TT Bắc sơn H.Bsơn LS	082115776	CA LSm	06/08/2015	3.400	34	0,23	3.400	34		30/1/2013
169			Triệu Thị Châm	23/09/1959	Nữ	VN	Nùng	76 khu Trảng Đăng Ninh, TT Bắc sơn H.Bsơn LS	082007709	CA LSm	20/11/2003	2.500	25	0,17	2.500	25		1/1/2010
26	178	Lương Thị Lý		26/03/1959	Nữ	VN	Tây	Thôn Long hưng, xã Long đồng H.Bắc sơn LS	080934178	CA LSm	23/06/2015	4.900	49	0,33	4.900	49		28/4/2011
27	199	Trần Thị Thuý		04/05/1968	Nữ	VN	Kinh	TT Lộc bình H.Lộc bình LS	080781307	CA LSm	28/10/2003	2.000	20	0,13	2.000	20		1/1/2010
28	201	Bế Thị Thêm		05/05/1968	Nữ	VN	Tây	TT Lộc bình H.Lộc bình LS	080848457	CA LSm	23/10/2010	5.700	57	0,38	5.700	57		1/1/2017
29	205	Lý Văn Duốc		28/2/1955	Nam	VN	Tây	Phiêng quân TT Lộc bình H.Lbình LS	080963073	CA LSm	23/10/2010	1.000	10	0,07	1.000	10		17/12/2012
30	211	Đặng Vinh Quang		20/11/1969	Nam	VN	Tây	Số 1 khu Bán Kho TT Lộc bình H.Lộc bình LS	080857940	CA LSm	13/03/2003	3.000	30	0,20	3.000	30		1/1/2017
206			Dương Văn Vinh	20/11/1962	Nam	VN	Nùng	Khu Bán kho, TT Lộc bình H.Lộc bình LS	080671121	CA LSm	19/11/2010	3.600	36	0,24	3.600	36		1/1/2017
208			Hà Văn Bình	13/8/1960	Nam	VN	Tây	Thôn Bán Di, xã Hữu khánh, H.Lộc bình LS	080891512	CA LSm	04/11/2003	1.000	10	0,07	1.000	10		17/12/2012
31	237	Dương Thanh Chương		07/10/1950	Nữ	VN	Kinh	Thôn Minh hòa TT Chi lăng H Chi lăng LS	080550275	CA LSm	28/02/2013	1.100	11	0,07	1.100	11		1/6/2015

Mã số đồng	Tên cổ đông	Tên người đại diện uỷ quyền	Ngày tháng năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi đăng ký HKTT đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, nơi cấp CMND hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân			Vốn góp					Ngày đăng ký cổ đông	
								Số	Nơi cấp	Ngày cấp	Tổng số cổ phần		Tỷ lệ (%)	Loại cổ phần			
											Số lượng (cổ phần)	Giá trị (triệu đồng)		Số lượng (cổ phần)	Giá trị (tr.đồng)		Ưu đãi
32	257 Vy Thị Hồng Chiêm		11/08/1982	Nữ	VN	Kinh	Thôn Đồng Lai, xã Đồng Tân Hữu Lũng LS	080997431	CA LSm	10/02/2017	1.000	10	0,07	1.000	10	1/1/2010	
	243	Đỗ Thị Ngân	03/02/1964	Nữ	VN	Kinh	Khu An ninh TT Hữu Lũng H.Hùng LS	080871368	CA LSm	17/03/2006	2.200	22	0,15	2.200	22		27/4/2015
	250	Đỗ Thị Thanh	23/10/1971	Nữ	VN	Kinh	Khu Tân hòa TT Hữu Lũng H.Hùng LS	080871738	CA LSm	05/05/2006	2.000	20	0,13	2.000	20		1/1/2010
	252	Lâm Thị Khang	16/08/1962	Nữ	VN	Nùng	Thôn Đồng Bút, xã Yên Bình, Hữu Lũng LS	080568752	CA LSm	18/11/2011	2.100	21	0,14	2.100	21		1/1/2010
	253	Nguyễn ánh Dương	22/10/1963	Nữ	VN	Kinh	Khu An ninh TT Hữu Lũng H.Hùng LS	080896007	CA LSm	19/06/2003	2.000	20	0,13	2.000	20		1/1/2010
	255	Trần Thị Thu Hoài	25/01/1982	Nữ	VN	Kinh	Khu Tân mỹ 1 TT Hữu Lũng H.Hùng LS	080978141	CA LSm	01/09/2010	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
	260	Hoàng Văn Đại	01/05/1981	Nam	VN	Nùng	Khu An ninh TT Hữu Lũng Lạng sơn	080997460	CA LSm	25/09/2017	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2013
	263	Nguyễn Lương Huy	17/9/1983	Nam	VN	Kinh	Thôn Sơn đồng, xã Yên vương Hữu Lũng LS	081060920	CA LSm	01/01/2017	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
33	266 Đinh Văn Thành		24/10/1960	Nam	VN	Kinh	P.1803 toà 25T2 Hoàng đạo Thủy, Cầu giấy HN	011346924	CA Hà nội	28/12/2011	132.300	1.323	8,82	132.300	1.323		6/6/2016
	279	Nguyễn Thu Hương	06/12/1984	Nữ	VN	Kinh	P.1208 toà 25T2 Hoàng đạo Thủy, Cầu giấy HN	012564632	CA Hà nội	16/03/2004	54.500	545	3,63	54.500	545		23/5/2016
	281	Đinh Kim Yến	05/03/1958	Nữ	VN	Kinh	99 Hồng hà Phúc xá Ba đình Hà nội	011099240	CA Hà nội	22/02/2011	19.800	198	1,32	19.800	198		5/5/2014
	283	Đinh Kim Anh	09/06/1963	Nữ	VN	Kinh	P.1803 toà 25T2 Hoàng đạo Thủy, Cầu giấy HN	011847720	CA Hà nội	28/12/2011	3.300	33	0,22	3.300	33		27/4/2015
34	282 Đặng Hoàng Tâm		28/02/1967	Nam	VN	Kinh	198 Đ.Bà Triệu P.Hoàng Văn Thủ TPLS	081039065	CA LSm	24/12/2008	125.069	1.251	8,34	125.069	1.251		20/9/2015
	094	Đàm Thị Chính	16/02/1967	Nữ	VN	Kinh	16Ngõ 3 P.Tam Thanh TP LS	082113354	CA LSm	13/06/2007	2.000	20	0,13	2.000	20		1/1/2010
35	284 Lý Thị Phương		02/03/1984	Nữ	VN	Nùng	TT Lão Khoa, xã Cổ Nhuế, H. Từ Liêm, Hà nội	013233020	CA Hà nội	29/08/2009	1.300	13	0,09	1.300	13		3/10/2018
KHÔNG PHẢI CỔ ĐÔNG ĐƯỢC ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI (02 NGƯỜI)																	
1	Lương Thị Loan		04/06/1977	Nữ	VN	Tây	12A/2 Tam thanh, P.Tam thanh, TPLS	080961054	CA LSm	19/07/2010							
	276	Vũ Thu Hương	23/03/1978	Nữ	VN	Kinh	Phường Chi lăng TP Lạng sơn	080993596	CA LSm	31/05/2017	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2012
	móng thị thương Huyền		01/10/1989	Nữ	VN	Tây	24 phố Tuệ tỉnh P.Chi lăng TPLS	082078967	CA LSm	10/07/2006							
2	071	Bùi Thị Tuyết	01/06/1951	Nữ	VN	Kinh	31 Nhị Thanh P.Tam Thanh TP LS	080779971	CA LSm	09/09/2009	500	5	0,03	500	5		4/11/2014
SỐ CỔ ĐÔNG KHÔNG ỦY QUYỀN, KHÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI (08 CỔ ĐÔNG)																	
1	032 Bế Minh Vũ		03/01/1959	Nam	VN	Tây	14/2 Đ.Nguyễn Du P.Đông kinh TPLS	080964064	CA LSm	09/02/2009	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010
2	063 Trịnh Quang Lực		27/6/1959	Nam	VN	Kinh	22 ngõ 4 phố Muối khối 9 P.Tam Thanh TP LS	080909803	CA LSm	01/12/2006	500	5	0,03	500	5		1/4/2014
3	067 Nguyễn Hồng Quân		30/5/1983	Nam	VN	Kinh	73 Đ.Đèo Giang P.Chi Lăng TP LS	081025198	CA LSm	11/11/2011	1.000	10	0,07	1.000	10		1/1/2010

Mã số đăng ký cổ đông	Tên cổ đông	Tên người đại diện uỷ quyền	Ngày tháng năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi đăng ký HKTT đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, nơi cấp CMND hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân		Vốn góp				Ngày đăng ký cổ đông		
								Số	Nơi cấp	Ngày cấp	Tỷ lệ (%)	Loại cổ phần				
												Tổng số cổ phần	Giá trị			
													Số lượng (cổ phần)		(triệu đồng)	Phổ thông
										Số lượng (cổ phần)	Giá trị (tr. đồng)	Giá trị (triệu đồng)	SLƯ	CPtr.đ		
4	Mai Thị Hương		08/09/1963	Nữ	VN	Kinh	26 Lê Đại Hành P.Vĩnh Trại TP LS	080964539	CA LSm	03/10/2010	22	2.200	0,15	2.200	22	1/1/2010
5	Trần Thị Bình		28/04/1954	Nữ	VN	Kinh	40 Mạc Đình Chi khối 10, P.HVT TPLS	080691336	CA LSm	21/03/2015	5	500	0,03	500	5	1/1/2010
6	Nông Tuấn Hùng		29/8/1984	Nam	VN	Tây	Khu 3 TT Na Sầm Văn Lãng LS	080990806	CA LSm	24/11/2010	10	1.000	0,07	1.000	10	8/5/2011
7	Lê Công Được		18/11/1959	Nam	VN	Kinh	Số 29 Chu văn An P.Vĩnh trại TPLS	082020503	CA LSm	07/03/2005	10	1.000	0,07	1.000	10	24/9/2014
8	La Văn Hưng		14/9/1981	Nam	VN	Nùng	Chiến thắng Chi lăng Lạng sơn	081016183	CA LSm	10/12/2002	5	500	0,03	500	5	1/1/2010
SỐ CỔ ĐÔNG ĐẾN SAU THỜI ĐIỂM BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI (01 CỔ ĐÔNG THAM DỰ VÀ 07 CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN)																
1	Vi Duy Hùng		16/9/1956	Nam	VN	Tây	Khu 3 TT Đình lập H.Đình lập LS	082060523	CA LSm	20/01/2006	20	2.000	0,13	2.000	20	30/5/2016
213	Vy Thị Sơn		04/11/1964	Nữ	VN	Tây	Khu 2 TT Đình lập H.Đình lập LS	080848067	CA LSm	29/09/2008	20	2.000	0,13	2.000	20	1/1/2010
214	Hoàng Thị Thuý		14/02/1965	Nữ	VN	Tây	Khu 1 TT Đình lập H.Đình lập LS	082036419	CA LSm	15/11/2004	20	2.000	0,13	2.000	20	1/1/2010
216	Đường Văn Lâu		25/7/1977	Nam	VN	Nùng	Thôn Tân Lầu, xã Bắc xa Đình lập LS	082000155	CA LSm	12/03/2018	10	1.000	0,07	1.000	10	1/1/2010
217	Nguyễn Thị Liên		19/06/1968	Nữ	VN	Tây	Thôn Bản piêng, xã Thái bình Đình lập LS	080675827	CA LSm	23/10/2012	10	1.000	0,07	1.000	10	1/1/2010
218	Vũ Thị Hương		01/10/1974	Nữ	VN	Kinh	Thôn Xương, xã Lâm ca Đình lập LS	080974523	CA LSm	20/06/2013	10	1.000	0,07	1.000	10	1/1/2010
220	Phượng Văn Đồng		12/02/1953	Nam	VN	Tây	Khu 5 TT Đình lập H.Đình lập LS	080771951	CA LSm	18/03/2014	3	300	0,02	300	3	17/12/2012
221	Phượng Thị Thảo		14/12/1972	Nữ	VN	Tây	Khu 3 TT Đình lập H.Đình lập LS	080933646	CA LSm	05/12/2013	32	3.200	0,21	3.200	32	1/1/2010
Cộng											1.500.000	15.000	99	1.500.000	15.000	

Lạng sơn, ngày 24 tháng 04 năm 2019

NGƯỜI TRIỆU TẬP CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

TRƯỞNG BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

Đạt
Vu - Thị Diệp



Lý Xuân Thanh